ỦY BAN NHÂN DÂN **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 45 /2012/QĐ-UBND	*Đồng Nai, ngày 10 tháng 8 năm 2012*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc bổ sung chức danh, chế độ, chính sách đối với cán bộ hoạt động không chuyên trách cấp xã phụ trách Địa chính - xây dựng và Phó Trưởng ấp (khu phố) trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị định số 92/2009/NĐ-CP ngày 22/10/2009 của Chính phủ về chức danh, số lượng, một số chế độ chính sách đối với cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn và những cán bộ hoạt động không chuyên trách ở cấp xã;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 03/2010/TTLT-BNV-BTC-BLĐTB&XH ngày 27/5/2010 của Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện Nghị định số 92/2009/NĐ-CP ngày 22/10/2009 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị quyết số 43/2012/NQ-HĐND ngày 12/7/2012 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai tại kỳ họp lần thứ 4 khóa VIII về việc sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị quyết số 182/2010/NQ-HĐND ngày 26/10/2010 và Nghị quyết số 199/2010/NQ-HĐND ngày 09/12/2010 của Hội đồng nhân dân tỉnh;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 1281/TTr-SNV ngày 03 tháng 8 năm 2012,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Bổ sung chức danh cán bộ hoạt động không chuyên trách cấp xã, ấp (khu phố) trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, cụ thể như sau:

1. Đối với cấp xã: Bổ sung cán bộ phụ trách Địa chính - xây dựng - đô thị và môi trường (đối với phường, thị trấn) hoặc Địa chính - nông nghiệp - xây dựng và môi trường (đối với xã) ở 85 xã, phường, thị trấn có dự án đầu tư (có danh sách kèm theo).

Cán bộ hoạt động không chuyên trách cấp xã phụ trách Địa chính - xây dựng có trách nhiệm tham mưu giúp UBND cấp xã theo dõi, phối hợp với đơn vị có dự án đầu tư và các đơn vị có liên quan thực hiện tốt công tác giải tỏa, đền bù, hỗ trợ và tái định cư góp phần đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án đầu tư trên địa bàn quản lý.

Ngoài 85 xã (phường, thị trấn) nêu trên, căn cứ vào tình hình thực tế ở từng địa phương, định kỳ 06 tháng UBND cấp huyện rà soát quy mô, tính chất phức tạp của từng dự án, có thể đề nghị UBND tỉnh xem xét, quyết định bổ sung thêm các đơn vị hành chính cấp xã có đủ tiêu chuẩn để bố trí chức danh nêu trên hoặc đề nghị không tiếp tục bố trí chức danh nêu trên nếu xã (phường, thị trấn) đã hoàn thành các dự án đầu tư.

2. Đối với ấp (khu phố): Được bố trí chức danh Phó Trưởng ấp (khu phố).

Điều 2. Về chế độ, chính sách

1. Cán bộ hoạt động không chuyên trách cấp xã phụ trách Địa chính - xây dựng được hưởng mức phụ cấp hàng tháng bằng hệ số 1,0 mức lương tối thiểu chung theo quy định tại Điều 14 của Nghị định số 92/2009/NĐ-CP ngày 22/10/2009 của Chính phủ và được tỉnh hỗ trợ thêm với hệ số 0,46 mức lương tối thiểu chung từ nguồn ngân sách của địa phương theo quy định tại Nghị quyết số 199/2010/NQ-HĐND ngày 09/12/2010 của HĐND tỉnh.

2. Đối với Phó Trưởng ấp (khu phố) được hưởng mức phụ cấp hàng tháng bằng hệ số 1,0 mức lương tối thiểu chung theo quy định tại Điều 14 của Nghị định số 92/2009/NĐ-CP ngày 22/10/2009 của Chính phủ.

3. Các chức danh nêu trên được hỗ trợ đóng bảo hiểm xã hội tự nguyện theo quy định tại Khoản 5 Điều 1 của Nghị quyết số 199/2010/NQ-HĐND ngày 09/12/2010 của HĐND tỉnh.

4. Về tiêu chuẩn chức danh cán bộ, việc quản lý, sử dụng, đào tạo, bồi dưỡng, khen thưởng, kỷ luật, áp dụng phụ cấp kiêm nhiệm, chế độ trợ cấp nghỉ việc, chế độ mai táng phí, bảo hiểm y tế được thực hiện theo Quyết định số 69/2010/QĐ-UBND ngày 19/11/2010 và Quyết định số 03/2011/QĐ-UBND ngày 14/01/2011 của UBND tỉnh.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Nội vụ, Tài chính, Tư pháp, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Đinh Quốc Thái

Nơi nhận:
- Như Điều 4;
- Bộ Nội vụ (báo cáo);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ban Thường trực UB.MTTQ tỉnh;
- Ban Tổ chức TU;
- Chủ tịch, các PCT.UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- Bảo hiểm xã hội Đồng Nai;
- Chánh, Phó VP.UBND tỉnh;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, TH, VX.

ỦY BAN NHÂN DÂN **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

DANH SÁCH XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN ĐƯỢC BỐ TRÍ CHỨC DANH CÁN BỘ KHÔNG CHUYÊN TRÁCH PHỤ TRÁCH ĐỊA CHÍNH - XÂY DỰNG

(Kèm theo Quyết định số 45 /2012/QĐ-UBND ngày 10 tháng 8 năm 2012 của UBND tỉnh Đồng Nai)

I. Thành phố Biên Hòa: Có 17/30 phường, xã gồm:

1. Phường Tân Biên.
2. Phường Tân Hòa.
3. Phường Hố Nai.
4. Phường Tân Phong.
5. Phường Trảng Dài.
6. Phường Tân Hiệp.
7. Phường Thống Nhất.
8. Phường Bửu Long.
9. Phường Tân Mai.
10. Phường Bửu Hòa.
11. Phường Long Bình Tân.
12. Phường Long Bình.
13. Xã Hóa An.
14. Xã An Hòa.
15. Xã Long Hưng.
16. Xã Phước Tân.
17. Xã Tam Phước.

II. Huyện Long Thành: Có 14/15 xã, thị trấn gồm:

1. Thị trấn Long Thành.
2. Xã An Phước.
3. Xã Tam An.
4. Xã Bàu Cạn.
5. Xã Bình Sơn.
6. Xã Suối Trầu.
7. Xã Tân Hiệp.
8. Xã Phước Bình.
9. Xã Cẩm Đường.
10. Xã Long An.
11. Xã Long Phước.

12. Xã Lộc An.
13. Xã Phước Thái.
14. Xã Long Đức.

III. Huyện Nhơn Trạch: Có 12/12 xã gồm:

1. Xã Hiệp Phước.
2. Xã Phước Thiền.
3. Xã Long Tân.
4. Xã Phú Hội.
5. Xã Đại Phước.
6. Xã Phú Thạnh.
7. Xã Phú Hữu.
8. Xã Vĩnh Thanh.
9. Xã Phước Khánh.
10. Xã Phú Đông.
11. Xã Long Thọ.
12. Xã Phước An.

IV. Huyện Vĩnh Cửu: Có 06/12 xã, thị trấn gồm:

1. Thị trấn Vĩnh An.
2. Xã Thạnh Phú.
3. Xã Thiện Tân.
4. Xã Tân An.
5. Xã Trị An.
6. Xã Vĩnh Tân.

V. Huyện Trảng Bom: Có 11/17 xã, thị trấn gồm:

1. Thị trấn Trảng Bom.
2. Xã Bắc Sơn.
3. Xã Hố Nai 3.
4. Xã Giang Điền.
5. Xã Sông Trầu.
6. Xã Tây Hòa.
7. Xã Đồi 61.
8. Xã Thanh Bình.
9. Xã An Viễn.
10. Xã Hưng Thịnh.
11. Xã Sông Thao.

VI. Huyện Thống Nhất: Có 07/10 xã gồm:

1. Xã Xuân Thạnh.
2. Xã Hưng Lộc.
3. Xã Gia Kiệm.
4. Xã Quang Trung.
5. Xã Lộ 25.
6. Xã Gia Tân 2.
7. Xã Bàu Hàm 2.

VII. Thị xã Long Khánh: Có 05/15 phường, xã gồm:

1. Phường Xuân Trung.
2. Xã Xuân Tân.
3. Xã Bàu Trâm.
4. Xã Bảo Vinh.
5. Xã Suối Tre.

VIII. Huyện Cẩm Mỹ: Có 01/13 xã:

1. Xã Long Giao.

IX. Huyện Xuân Lộc: Có 05/15 xã, thị trấn gồm:

1. Thị trấn Gia Ray.
2. Xã Suối Cát.
3. Xã Xuân Thành.
4. Xã Suối Cao.
5. Xã Xuân Tâm.

X. Huyện Định Quán: Có 06/14 xã, thị trấn gồm:

1. Thị trấn Định Quán.
2. Xã Phú Ngọc.
3. Xã Phú Cường.
4. Xã Gia Canh.
5. Xã Phú Túc.
6. Xã La Ngà.

XI. Huyện Tân Phú: Có 01/18 xã, thị trấn:

1. Thị trấn Tân Phú.

Tổng cộng: Danh sách này có 85 xã, phường, thị trấn.

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI